

Số: 898/QĐ-UBND

Nam Đông, ngày 08 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành  
Công trình: Kè khắc phục sạt lở tuyến đường 14C đoạn qua Tổ dân phố 4,  
thị trấn Khe Tre**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 54/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy định về trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Kè khắc phục sạt lở tuyến đường 14C đoạn qua Tổ dân phố 4, thị trấn Khe Tre;*

*Xét Tờ trình số 60/TTr-BQLDAKV ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Nam Đông về việc đề nghị thẩm tra, phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Báo cáo số 119/BC-TCKH ngày 04 tháng 9 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành**

- Tên công trình: Kè khắc phục sạt lở tuyến đường 14C đoạn qua Tổ dân phố 4, thị trấn Khe Tre.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Nam Đông.

- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Khe Tre, huyện Nam Đông.

- Thời gian khởi công, hoàn thành: 11/7/2019-08/6/2020.

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4	5=3-4
<b>Tổng số</b>	<b>500.000.000</b>	<b>498.100.000</b>	<b>495.250.000</b>	<b>2.850.000</b>
- Ngân sách huyện	500.000.000	498.100.000	495.250.000	2.850.000

## 2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
1	2	3
<b>Tổng số</b>	<b>500.000.000</b>	<b>498.100.000</b>
- Bồi thường, hỗ trợ và TĐC	0	0
- Xây dựng	432.007.000	432.007.000
- Thiết bị	0	0
- Quản lý dự án	10.815.000	10.815.000
- Tư vấn	52.333.000	52.333.000
- Chi khác	4.845.000	2.945.000
- Dự phòng phí	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
1	2	3	4	5
<b>Tổng số</b>			<b>498.100.000</b>	
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			498.100.000	

**Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
<b>Tổng số</b>	<b>498.100.000</b>	
- Ngân sách huyện	498.100.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 17 tháng 3 năm 2020 là:

- Tổng nợ phải thu : **2.850.000 đồng**

+ Thu do vốn ngân sách huyện thanh toán còn thiếu : 2.850.000 đồng

- Tổng nợ phải trả : **2.850.000 đồng**  
 + Trả chi phí thẩm tra quyết toán : 2.850.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: Đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
- UBND thị trấn Khe Tre	<b>498.100.000</b>	

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Khe Tre và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.

**Trần Quốc Phụng**